

Bản án số: 27/2018/HSST

Ngày: 27/4/2018

N H Â N D Â N H
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Vũ Văn Phong.

Ông Nguyễn Văn Thành.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Ngát.

- *Đại diện VKSND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở TAND huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

VŨ NGỌC S - Sinh năm: 1974; Trú tại: Thôn 18, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Ngọc B - Sinh năm: 1946; Con bà: Nguyễn Thị M - Sinh năm: 1949; Vợ: Vũ Thị H. Nhân thân: Nghiện ma túy từ cuối năm 2015. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị can đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh từ ngày 16/3/2018 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/3/2018 Vũ Ngọc S mang theo trong người 100.000đ (một trăm nghìn đồng), một mình đi xe máy biển số: 18F6-7159 từ nhà ở xóm 18 xã T sang khu vực cầu Lạc Quần thuộc xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mục đích mua ma túy sử dụng (Sơn nghiện ma túy). Tới nơi, S thấy một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi đang dựng xe máy đi lại tại đó. Nghi người này có bán ma túy, S dừng xe lại gần hỏi: “Để cho em một trăm trắng”. Hiểu ý S hỏi mua một gói Heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), người đàn ông đồng ý bán, trả lời: “Ừ!”. S lấy 100.000đ đưa cho người đàn ông đó. Người đó nhận tiền rồi đưa lại cho S 01 (một) gói Heroin bọc

ngoài bằng nylon màu hồng. S nhận gói Heroin cất vào trong người rồi lái xe quay về. Khi S về tới đường trục xã thuộc đội 18, Trục Liêm, xã Liêm Hải, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định thì bị lực lượng Công an huyện Trục ninh phát hiện phát hiện bắt quả tang hồi 16 giờ cùng ngày.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc giấy nylon màu hồng, bên trong là tờ giấy lịch có chứa chất bột dạng cục màu trắng. S khai là Heroin mua để sử dụng được niêm phong ký hiệu M.

- 01(một) xe mô tô biển số 18F6-7159 là phương tiện S sử dụng tại thời điểm bị bắt giữ.

Kết luận giám định số: 243/GĐKTHS ngày 17/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định xác định: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy Heroine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu M: 0,157 gam (đã trừ bì).

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô BS: 18F6-7159 S sử dụng để đi mua ma túy đây là tài sản chung của gia đình. Chị Vũ Thị H là vợ S đã có đơn xin lại chiếc xe để phục vụ sinh hoạt gia đình, CQCSĐT Công an huyện đã trả lại cho chị H quản lý sử dụng.

Tại cơ quan điều tra Vũ Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 26/QĐ – KSĐT ngày 12 tháng 4 năm 2018 của VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng nêu trên, sau khi luận tội đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Vũ Ngọc S từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy. Loại ma túy Heroin đã thu của Vũ Ngọc S được niêm phong ký hiệu M, trọng lượng 0,157 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã truy tố. Bị cáo thành khẩn, ăn năn hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra huyện Trục Ninh, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 16/3/2018 Vũ Ngọc S có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam Heroin nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Trục Ninh phát hiện bắt quả tang vào hồi 16h cùng ngày.

Bị cáo Vũ Ngọc S đã có hành vi tàng trữ ma túy có tổng khối lượng là 0.157 gam là Heroin đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Như cáo trạng của VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy rằng: bị cáo Vũ Ngọc S đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động mua bán, sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường pháp luật, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Ngọc S không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Hình phạt bổ sung: HĐXX thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135 BLTTHS năm 2015. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/3/2018.

2. Về Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy được thể hiện trong biên bản bàn giao vật chứng số 24/THA ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh.

3. Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản) .
- VKSND huyện Trục Ninh, VKSND tỉnh Nam Định (2 bản) .
- Công an huyện Trục Ninh (2 bản).
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh (1 bản).
- UBND xã (1 bản)
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu : VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mai Xuân Mạnh